

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **59/2022/HS-ST**.

Ngày: 11-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH Đ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Minh

Ông Phạm Sơn Điền

- Thư ký phiên Tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/HSST-QĐ ngày 22/01/2022, Thông báo mở lại phiên tòa xét xử số 05/TB-TA ngày 27/01/2022; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 11/TB-TA ngày 22/02/2022 đối với các bị cáo:

1. Thái Quốc Tr, sinh năm 1988 tại tỉnh C. Nơi cư trú: Ấp H, thị trấn N, huyện N, tỉnh C; Nghề nghiệp: Buôn bán tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Kh và bà Nguyễn Thị C; có vợ tên Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2021 tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N (có mặt).

2. Nguyễn Văn Ngh sinh năm 1992 tại tỉnh C. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện N; tỉnh C; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (chết) và bà Lại Thị H (chết); Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2021 tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N (có mặt).

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B3, xã C, huyện M, tỉnh VT.

Tạm trú: ấp 2, xã T, huyện N, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/01/2021, Thái Quốc Tr điều khiển xe mô tô biển số 60V2-8331 đi từ phòng trọ của Tr (ấp 3, xã T, huyện N, tỉnh Đ) đến tiệm tạp hóa Hải M của bà Huỳnh Thị Nh thuộc ấp 2 xã T, huyện N để mua thuốc lá. Đến cửa tiệm tạp hóa, Tr dựng xe, đi vào trong mua 01 gói thuốc lá rồi ra ngoài đứng hút thuốc. Lúc này có anh Nguyễn Văn C (sinh năm 1987) cũng đến tiệm tạp hóa mua hàng. Khi anh C lấy xe ra về, do xe của Tr dựng sát bên ngoài với xe của anh C làm cho C không lấy xe ra được nên giữa Thái Quốc Tr và anh Nguyễn Văn C xảy ra mâu thuẫn. Lúc này anh C vô cớ chửi Tr, cầm mũ bảo hiểm xông vào đánh Tr nhưng được can ngăn. Sau đó anh C chỉ phòng trọ mình đang nhậu và thách thức Tr đến phòng mình đánh nhau. Do bức tức với C, trên đường quay về nhà Tr đã ghé phòng trọ của cậu họ là Nguyễn Văn Ngh kể cho Ngh nghe sự việc và rủ Ngh đến phòng trọ đánh C, Ngh đồng ý đi cùng Tr. Tr mang theo một cây gậy sắt 3 khúc dài 65cm và dùng xe mô tô biển số 60V2-8331 chở Ngh đi đến phòng trọ của anh C tại ấp 2, xã T, huyện N. Khi đến đầu dãy nhà trọ của anh C, Ngh nhặt 02 cục gạch xây dựng dạng 4 lỗ làm hung khí còn Tr cầm cây gậy sắt dạng 03 khúc cùng Ngh đi vào phòng trọ của anh C. Lúc này, anh C cùng Huỳnh Thị Ngọc D, Phạm Hoàng Th, Phạm Thị Ph và Lê Quốc Kh đang ngồi nhậu, Tr chỉ anh C cho Ngh. Thấy Tr và Ngh đến, anh C đứng dậy lấy chén cơm bằng sứ ném về phía Tr và Ngh nhưng không trúng. Ngh sử dụng gạch xây dựng đang cầm trên tay ném vào anh C, một cục trúng vào mặt và một cục trúng vào cẳng tay của anh C gây thương tích, còn Tr cầm cây gậy sắt đánh vào tay anh C hai cái. Những người xung quanh thấy vậy ra can ngăn, thấy anh C bị thương nặng nên Ngh và Tr lên xe bỏ đi. Đến ngày 24/9/2021, Tr và Ngh đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đầu thú.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 0367/TgT/2021 ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận anh Nguyễn Văn C có thương tích như sau: Tổn thương vĩnh mạc hoành điểm mắt phải hiện để lại mất phải thị lực 4/10, tỷ lệ 11%; Tổn thương gãy xương chính mũi không ảnh hưởng đến chức năng thở, tỷ lệ 07%; Tổn thương gãy thành xoang hàm phải không di lệch, tỷ lệ 07%; Sẹo mi trên mắt phải kích thước 0,4 x 0,3cm, tỷ lệ 06%; Sẹo nằm dọc tháp mũi lệch phải kích thước 2,5 x 0,4cm, tỷ lệ 0,3%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 30%. Vật gây thương tích là vật tày hoặc vật có cạnh.

* Tang vật vụ án gồm: 01 cây sắt dạng 3 khúc thu gọn (dài 65cm có cán cầm bọc vỏ cao su màu đen); 02 cục gạch xây dựng (dạng gạch 4 lỗ) là công cụ dùng vào việc phạm tội.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình Thái Quốc Tr và Nguyễn Văn Ngh đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền 30.000.000đồng theo thỏa thuận, anh C đã làm đơn bãi nại và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Tại bản cáo trạng số 16/CT.VKS-NT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đ truy tố các bị cáo Thái Quốc Tr và Nguyễn Văn Ngh về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51, 17, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Thái Quốc Tr và Nguyễn Văn Ngh, mỗi bị cáo từ 3 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 BLHS xử lý vật chứng theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60V2 – 8331 thuộc sở hữu của ông Thái Văn Kh, do ông Kh không biết Thái Quốc Tr sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N không thu giữ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 03/01/2021 tại ấp 2, xã T, huyện N, tỉnh Đ, do có mâu thuẫn từ trước nên Thái Quốc Tr và Nguyễn Văn Ngh đã thực hiện hành vi dùng gạch ống và gậy sắt 03 khúc đánh trúng vào mặt và tay của anh Nguyễn Văn C gây thương tích với tổng tỷ lệ thương tật là 30%. Các bị cáo Thái Quốc Tr, Nguyễn Văn Ngh có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Thái Quốc Tr và Nguyễn Văn Ngh đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó cáo trạng số

16/CT.VKS-NT ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà Tr và Ngh đã đánh vào mặt và tay gây thương tích cho anh C. Do vậy cần xét xử nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do anh C đã gây gổ thách thức bị cáo Tr trước, do tức giận nên Tr đã kể cho Ngh và cùng rủ nhau đến phòng trọ để đánh anh C. Thái Quốc Tr là người khởi xướng và thực hành tích cực hành vi phạm tội, Nguyễn Văn Ngh là đồng phạm gián đơn và là người trực tiếp dùng gạch đánh vào mặt anh C, thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã đầu thú, gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại đã có đơn bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 cây sắt (dạng 3 khúc thu gọn, dài 65cm có cán cầm bọc vỏ cao su màu đen) và 02 cục gạch xây dựng (dạng gạch 4 lỗ) là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Tr, Ngh đã thỏa thuận bồi thường cho anh C số tiền 30.000.000 đồng, nay anh C không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Riêng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề xuất là chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 106, 136, 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 46, 47, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Thái Quốc Tr và bị cáo Nguyễn Văn Ngh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Thái Quốc Tr 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2021.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dạng 3 khúc thu gọn và 02 cục gạch xây dựng dạng 4 lỗ.

(Vật chứng trên hiện chi cục thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2022).

* Về án phí: Buộc bị cáo Thái Quốc Tr, Nguyễn Văn Ngh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai